

Số: 96/2022/QĐST-DS

Thới Lai, ngày 13 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2022 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 99/2022/TLST-DS ngày 03 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: 1/ Bà **Lê Thị Hồng H**, sinh năm 1956

2/ Bà **Võ Thị Th**, sinh năm 1979

3/ Bà **Võ Thị Hn**, sinh năm 1982

4/ Bà **Võ Thị Ho**, sinh năm 1984

Địa chỉ: ấp Đông Thắng A, xã Đông Bình, huyện Thới Lai, TP. Cần Thơ.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đoàn Văn Đ, sinh năm 1988

Địa chỉ: ấp Đông Thắng, xã Đông Thuận, huyện Thới Lai, TP. Cần Thơ.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn Đa**, sinh năm 1943

Địa chỉ: Ấp Đông Thắng A, xã Đông Bình, huyện Thới Lai, TP. Cần Thơ.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Nguyễn Minh Hi, sinh năm 1975

Địa chỉ: Số 209 ấp Cống Đôi, xã Hồ Đắc Kiện, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Nguyễn Văn V**, sinh năm 1980

Địa chỉ: Ấp Đông Thắng A, xã Đông Bình, huyện Thới Lai, TP. Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Buộc ông Nguyễn Văn Đa tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho bà Lê Thị Hồng H, bà Võ Thị Th, bà Võ Thị Hn, bà Võ Thị Ho có diện tích theo hiện trạng thực tế là 1267.2m² (Trong đó: thửa 184 có diện tích đo đạc thực tế là 370m² (có 250m² đất ONT thuộc giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ CH02040 ngày 18/5/2015 do ông Nguyễn Văn Đa đứng tên và 120m² đất CLN) và thửa 185 có diện tích đo đạc thực tế là 897.2m² đất CLN (có 700m² đất CLN thuộc giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ CH02041 ngày 18/5/2015 do ông Nguyễn Văn Đa đứng tên được ký hiệu vị trí (B) theo bản trích đo địa chính số 56/TTKTTNMT ngày 22/8/2022)) (Kèm theo bản trích đo địa chính số 56/TTKTTNMT do Trung tâm kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường lập ngày 22/8/2022).

Trong quá trình làm thủ tục xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quyết định của Tòa án, các nguyên đơn thỏa thuận bằng văn bản về người đứng tên quyền sử dụng đất, số thửa, diện tích, mục đích sử dụng đất của từng người.

Kiến nghị ủy ban nhân dân huyện Thới Lai cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các nguyên đơn (sau khi có văn bản thỏa thuận về người đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất).

Về án phí: Bị đơn ông Nguyễn Văn Đa được miễn án phí do trên 60 tuổi.

Các nguyên đơn bà Lê Thị Hồng H, Võ Thị Th, Võ Thị Hn, Võ Thị Ho được nhận lại 3.393.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005501 ngày 01/6/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Lai.

Về lệ phí đo đạc, thẩm định, định giá: các nguyên đơn bà Lê Thị Hồng H, Võ Thị Th, Võ Thị Hn, Võ Thị Ho tự nguyện chịu 4.500.000 đồng (các nguyên đơn đã nộp xong số tiền này).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- Dương sự;
- VKS huyện Thới Lai;
- THA huyện Thới Lai;
- TAND TP. Cần Thơ;
- Lưu.

Trương Thụy Đăng Phụng